



BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ^{2 3 1 2} /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Đính chính Thông tư số 44/2026/TT-BCT ngày 27 tháng 8 năm 2026,
Thông tư số 45/2026/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2026 và Thông tư số
46/2026/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 70/2025/QH15;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 78/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 351/2026/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 22/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 44/2026/TT-BCT ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư ban hành các Sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong lĩnh vực khai thác khoáng sản và thiết bị điện phòng nổ sử dụng trong mỏ hầm lò;

Căn cứ Thông tư số 45/2026/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư ban hành các Sửa đổi Quy chuẩn

4

kỹ thuật quốc gia về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 46/2026/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư ban hành các Sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong lĩnh vực khí dầu mỏ hóa lỏng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính lỗi kỹ thuật tại Thông tư số 44/2026/TT-BCT ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Thông tư số 45/2026/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Thông tư số 46/2026/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và nội dung đính chính tại Quyết định này là một phần không tách rời của các Thông tư số 44/2026/TT-BCT, Thông tư số 45/2026/TT-BCT và Thông tư số 46/2026/TT-BCT. Các nội dung đính chính như sau:

1. Đính chính lỗi chính tả tại Thông tư số 44/2026/TT-BCT ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Sửa đổi các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong lĩnh vực khai thác khoáng sản và thiết bị điện phòng nổ sử dụng trong mỏ hầm lò như sau:

a) Đính chính cụm từ "...đối với vì chống thủy lực sử dụng trong mỏ hầm lò" thành cụm từ "...vì chống thủy lực sử dụng trong mỏ hầm lò" tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

b) Đính chính cụm từ "...đối với bình tự cứu cá nhân sử dụng trong mỏ hầm lò" thành cụm từ "...bình tự cứu cá nhân sử dụng trong mỏ hầm lò" tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

c) Đính chính cụm từ "...đối với trạm biến áp phòng nổ sử dụng trong mỏ hầm lò" thành cụm từ "...trạm biến áp phòng nổ sử dụng trong mỏ hầm lò" tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

2. Đính chính "cụm từ "Lần đầu sau khi lắp đặt"" thành các "cụm từ "Lần đầu sau lắp đặt và", "Sau khi lắp đặt và", "Sau lắp đặt và", "Lần đầu sau lắp đặt," và "Lần đầu trước khi lắp đặt và"" tại Chương XI Sửa đổi 02:2026 QCVN 02:2016/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

3. Đính chính cụm từ "...ĐỐI VỚI VÌ CHỐNG THỦY LỰC SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ" thành cụm từ "...VÌ CHỐNG THỦY LỰC SỬ DỤNG

TRONG MỎ HÀM LÒ” của tên Quy chuẩn tại trang 1 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2017/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

4. Đính chính cụm từ “...ĐỐI VỚI VỚI BÌNH TỰ CỨU CÁ NHÂN SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” thành cụm từ “...BÌNH TỰ CỨU CÁ NHÂN SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” của tên Quy chuẩn tại trang 1 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 01:2018/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

5. Đính chính lỗi chính tả, lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2019/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “...ĐỐI VỚI VỚI TRẠM BIẾN ÁP PHÒNG NỔ SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” thành cụm từ “...TRẠM BIẾN ÁP PHÒNG NỔ SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” của tên Quy chuẩn tại trang 1 và trang 3 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2019/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

b) Đính chính cụm từ “17. Trách nhiệm ...” thành cụm từ “Điều 17. Trách nhiệm ...” tại Chương IV Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2019/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

6. Đính chính lỗi chính tả tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 07:2020/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “...ĐỐI VỚI VỚI MÁY PHÁT ĐIỆN PHÒNG NỔ SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” thành cụm từ “...ĐỐI VỚI MÁY PHÁT ĐIỆN PHÒNG NỔ SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” của tên Quy chuẩn tại trang 1 và trang 3 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 07:2020/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

b) Đính chính bổ sung cụm từ “12. Quy định về ghi nhãn” phía sau cụm từ “Sửa đổi Điều 12 như sau:” tại mục III.

c) Đính chính cụm từ “1. Máy phát điện phòng nổ...” thành cụm từ “Máy phát điện phòng nổ...” tại mục III.

d) Đính chính cụm từ “Bãi bỏ khoản 1 Điều 16” thành cụm từ “Bãi bỏ điểm 16.1 Điều 16” tại mục III.

đ) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 17 thành số “17.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 17 thành số “17.2”.

e) Đính chính cụm từ “Điều 18. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” thành cụm từ “18. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” tại mục

IV.

g) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 18 thành số “18.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 18 thành số “18.2”.

7. Đính chính một số lỗi chính tả, kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 14:2021/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “...ĐỐI VỚI VỚI ÁPTÔMÁT PHÒNG NỔ SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” thành cụm từ “...ĐỐI VỚI ÁPTÔMÁT PHÒNG NỔ SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” của tên Quy chuẩn tại trang 1 và trang 3 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 14:2021/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

b) Đính chính cụm từ “Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:” thành cụm từ “Sửa đổi điểm 9.1 Điều 9 như sau:” tại mục II.

c) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 15 thành số “15.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 15 thành số “15.2”.

d) Đính chính cụm từ “Điều 16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” thành cụm từ “16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” tại mục IV.

e) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 16 thành số “16.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 16 thành số “16.2” tại mục IV.

8. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 15:2021/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “...ĐỐI VỚI VỚI KHỞI ĐỘNG TỪ PHÒNG NỔ SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” thành cụm từ “...ĐỐI VỚI KHỞI ĐỘNG TỪ PHÒNG NỔ SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” của tên Quy chuẩn tại trang 1 và trang 3 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 15:2021/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

b) Đính chính cụm từ “Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:” thành cụm từ “Sửa đổi điểm 9.1 Điều 9 như sau:” tại mục II.

c) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 15 thành số “15.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 15 thành số “15.2” tại mục IV.

d) Đính chính cụm từ “Điều 16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” thành cụm từ “16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” tại mục IV.

e) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 16 thành số “16.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 16 thành số “16.2” tại mục IV.

9. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 17:2022/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:” thành cụm từ “Sửa đổi điểm 9.1 Điều 9 như sau:”.

b) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 15 thành số “15.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 15 thành số “15.2”.

c) Đính chính cụm từ “Điều 16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” thành cụm từ “16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” tại mục IV.

d) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 16 thành số “16.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 16 thành số “16.2” tại mục IV.

10. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 18:2022/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “...ĐỐI VỚI VỚI ROLE BẢO VỆ RÒ ĐIỆN ĐIỆN ÁP ĐẾN 1 140 V PHÒNG NỔ SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” thành cụm từ “...ĐỐI VỚI VỚI ROLE BẢO VỆ RÒ ĐIỆN ĐIỆN ÁP ĐẾN 1 140 V PHÒNG NỔ SỬ DỤNG TRONG MỎ HÀM LÒ” của tên Quy chuẩn tại trang 1 và trang 3 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 18:2022/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT.

b) Đính chính cụm từ “Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:” thành cụm từ “Sửa đổi điểm 9.1 Điều 9 như sau:” tại mục II.

c) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 15 thành số “15.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 15 thành số “15.2” tại mục IV.

d) Đính chính cụm từ “Điều 16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” thành cụm từ “16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” tại mục IV.

đ) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 16 thành số “16.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 16 thành số “16.2” tại mục IV.

11. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 21:2023/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “Sửa đổi khoản 1 Điều 10 như sau:” thành cụm từ

“Sửa đổi điểm 10.1 Điều 10 như sau:” tại mục II.

b) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 16 thành số “16.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 16 thành số “16.2” tại mục IV.

c) Đính chính cụm từ “Điều 17. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” thành cụm từ “17. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” tại mục IV.

d) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 17 thành số “17.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 17 thành số “17.2” tại mục IV.

12. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 22:2023/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:” thành cụm từ “Sửa đổi điểm 9.1 Điều 9 như sau:” tại mục II.

b) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 16 thành số “16.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 16 thành số “16.2” tại mục IV.

c) Đính chính cụm từ “Điều 17. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” thành cụm từ “17. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” tại mục IV.

d) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 17 thành số “17.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 17 thành số “17.2” tại mục IV.

13. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 23:2024/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:” thành cụm từ “Sửa đổi điểm 9.1 Điều 9 như sau:” tại mục III.

b) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 15 thành số “15.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 15 thành số “15.2” tại mục IV.

c) Đính chính cụm từ “Điều 16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” thành cụm từ “16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” tại mục IV.

d) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 16 thành số “16.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 16 thành số “16.2” tại mục IV.

14. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 24:2024/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 44/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:” thành cụm từ

“Sửa đổi điểm 9.1 Điều 9 như sau:” tại mục III.

b) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 15 thành số “15.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 15 thành số “15.2” tại mục IV.

c) Đính chính cụm từ “Điều 16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” thành cụm từ “16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước” tại mục IV.

d) Đính chính số thứ tự điểm “1” Điều 16 thành số “16.1”; số thứ tự điểm “2” Điều 16 thành số “16.2” tại mục IV.

15. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 04:2013/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 46/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “Điều 13” thành chữ in đậm “**Điều 13**” tại Điều 4.

b) Đính chính cụm từ “Điều 13a” thành chữ in đậm “**Điều 13a**” tại Điều 5.

c) Đính chính cụm từ “Điều 16” thành chữ in đậm “**Điều 16**” tại Điều 7.

d) Đính chính cụm từ “Điều 21” thành chữ in đậm “**Điều 21**” tại Điều 9.

16. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 02:2017/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 46/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “Điều 17” thành chữ in đậm “**Điều 17**” tại Điều 2.

b) Đính chính cụm từ “Điều 17a” thành chữ in đậm “**Điều 17a**” tại Điều 3.

17. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 10:2012/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 46/2026/TT-BCT như sau:

Đính chính cụm từ “**1. Sửa đổi điểm c, khoản 1 Điều 6**” thành “**1. Sửa đổi cụm từ tại điểm c, khoản 1 Điều 6:**” tại Điều 1.

18. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 02:2020/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 46/2026/TT-BCT như sau:

Đính chính cụm từ “**Sửa đổi khoản 4.2 Điều 4 Chương III như sau**” thành “**Sửa đổi điểm 4.2 Điều 4 Chương III như sau:**” tại Điều 3.

19. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 16:2022/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 46/2026/TT-BCT như sau:

a) Đính chính cụm từ “14” thành chữ in đậm “**14**” tại Điều 4.

b) Đính chính cụm từ “14a” thành chữ in đậm “**14a**” tại Điều 5.

c) Đính chính cụm từ “16” thành chữ in đậm “**16**” tại Điều 7.

20. Đính chính cụm từ “Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư ban hành Sửa đổi các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp” thành cụm từ “Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư ban hành các Sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vật liệu nổ công nghiệp” tại phần căn cứ ban hành của Thông tư.

21. Đính chính số thứ tự của một số điều, điểm tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 05:2020/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 45/2026/TT-BCT như sau:

a) Số thứ tự điều “13” thành số “15”; số thứ tự điều “14” thành số “16”; số thứ tự điểm “14.1” thành số “16.1”; số thứ tự điểm “14.2” thành số “16.2”; số thứ tự điều “15” thành số “17”; số thứ tự điều “15a” thành số “17a” tại Mục III;

b) Số thứ tự điều “16” thành số “18”; số thứ tự điểm “16.1” thành số “18.1”; số thứ tự điểm “16.2” thành số “18.2”; số thứ tự điều “17” thành số “19”; số thứ tự điểm “17.1” thành số “19.1”; số thứ tự điểm “17.2” thành số “19.2” tại Mục IV.

22. Đính chính số thứ tự của một số điều, điểm tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 06:2020/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 45/2026/TT-BCT như sau:

a) Số thứ tự điều “13” thành số “15”; số thứ tự điều “14” thành số “16”; số thứ tự điểm “14.1” thành số “16.1”; số thứ tự điểm “14.2” thành số “16.2”; số thứ tự điều “15” thành số “17”; số thứ tự điều “15a” thành số “17a” tại Mục III;

b) Số thứ tự điều “16” thành số “18”; số thứ tự điểm “16.1” thành số “18.1”; số thứ tự điểm “16.2” thành số “18.2”; số thứ tự điều “17” thành số “19”; số thứ tự điểm “17.1” thành số “19.1”; số thứ tự điểm “17.2” thành số “19.2” tại Mục IV.

23. Đính chính cụm từ “thuốc nổ AD1” thành cụm từ “thuốc nổ TNP1” tại khoản 11a.2 Mục IV Sửa đổi 01:2026 QCVN 12-1:2021/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 45/2026/TT-BCT.

24. Đính chính cụm từ “Thông tư số 45/2023/TT-BCT” thành cụm từ “Thông tư số 45/2026/TT-BCT” tại Lời nói đầu Sửa đổi 01:2026 QCVN 12-16:2023/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 45/2026/TT-BCT.

25. Đính chính cụm từ “Bổ sung khoản 7.4b như sau:” thành cụm từ “Bổ sung khoản 7.4a vào sau khoản 7.4 như sau:” tại Mục III Sửa đổi 01:2026 QCVN 12-27:2024/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 45/2026/TT-BCT.

26. Định chính cụm từ “Sửa đổi khoản 1 Điều 12 như sau:” bằng cụm từ “Sửa đổi Điều 12 như sau:” tại Mục IV Sửa đổi 01:2026 QCVN 12-28:2024/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 45/2026/TT-BCT.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc Hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- UBND, HĐND các tỉnh, thành phố;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Các Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ; cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Lưu: VT. ATMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Thanh Hoài

